TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 11/01/2023
V/v: Ly hôn giữa chị H và anh D.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Chung, ông Nguyễn Tiến Chỉnh.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh BG.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP tham gia phiên toà*:* Ông Lê Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh BG xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 444/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp "Ly hôn, con chung". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2022/QĐXX-ST ngày 07 tháng 12 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 90/2022 QĐHPT - ST ngày 27/12/2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị H**,** sinh năm 1995 (có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: D, xã NP, huyện NP, tỉnh BG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong các lời khai chị Lý Thị H là nguyên đơn trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Đình D năm 2016 trước khi kết hôn anh chị có được tìm hiểu tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quý Sơn huyện Lục Ngạn cưới xong anh chị về chung sống với nhau ở D xã NP. Cuộc sống vợ cH hạnh phúc được khoảng thời gian đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống không có tiếng nói chung cuộc sống vợ cH không có hạnh phúc. Chị và anh D đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay không còn quan hệ gì về tình cảm và kinh tế

Nay chị xác định tình cảm vợ cH không còn chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Anh chị chưa có con chung:

Về tài sản chung, công nợ chung chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Đình D Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều nhần nhưng anh Nguyễn Đình D không đến Tòa án để trình bày quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của chị H. Bà Nguyễn Thị H (mẹ đẻ của anh D) ở cùng địa chỉ xác nhận anh D đi làm xa, thứ 7, chủ nhật mới về nhà. Sau khi nhận thay các văn bản tố tụng của Tòa án gửi cho anh D như Thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, bà đã giao lại cho anh D như cam kết với Tòa án anh D đã nhận được và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Đình D vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn chưa chấp hành nghiêm chỉnh.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều Điều 147; Điều 227; 228; 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Lý Thị H được ly hôn anh Nguyễn Đình D.

2. Về nuôi con chung: Chị H anh D chưa có con chung.

Ngoài ra còn đề xuất về án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, HĐXX nhận thấy:

[1] *Về tố tụng*: Đơn khởi kiện của chị Lý Thị H và các tài liệu nộp kèm theo đơn khởi kiện là H lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức nội dung đơn khởi kiện. chị H anh D có hộ khẩu thường trú tại D, xã NP, huyện NP, tỉnh BG. Do đó Tòa án nhân dân huyện NP thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Về phía anh D tòa án đã tống đạt H lệ các văn bản tố tụng nhưng anh D không đến tòa án làm việc cũng như không đến phiên tòa xét xử. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 BLTTDS, HĐXX đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về nội dung*: Chị Lý Thị H kết hôn với anh Nguyễn Đình D năm 2016 trên cơ sở tự nguyện và H pháp. Anh chị có đăng ký kết hôn. Cưới xong anh chị về chung sống với nhau ngay và hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống không có tiếng nói chung cuộc sống vợ cH không có hạnh phúc. Nay xét thấy tình cảm vợ cH không còn, không xây dựng hạnh phúc được với nhau, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D, anh D biết chị H gửi đơn ly hôn nhưng anh D không đến Tòa án làm việc cũng không đưa ra ý kiến điều đó chứng tỏ anh không có ý định hàn gắn tình cảm. HĐXX thấy cuộc sống vợ

cH giữa chị H anh D mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho chị H được ly hôn anh D là phù H với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Chị H anh D chưa có con chung:

[4] *Về tài sản, công nợ:* Chị H không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Chị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xử lý án phí, lệ phí, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lý Thị H được ly hôn anh Nguyễn Đình D.

2.*Về án phí*: Chị Lý Thị H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện NP ngày 07/10/2022 theo biên lai thu số 0014040.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự có mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt H lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BG;
- VKSND huyện NP;
- Chi cục THADS huyện NP;
- UBND xã QS, LN;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lự